

Số: 1206/QĐ-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đề tài hoàn thành và cấp học bổng hỗ trợ cho sinh viên thực hiện
đề tài cuộc thi “Sinh viên nghiên cứu khoa học” cấp Trường năm học 2020-2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Quyết định số 389/Ttg ngày 26 tháng 07 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 146/2006/QĐ-Ttg ngày 22 tháng 06 năm 2006 về việc chuyển đổi loại hình trường Đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật giáo dục đại học 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ vào Quyết định số 1045/QĐ-ĐHM, ngày 28 tháng 07 năm 2016 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy định về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên trong Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 2758/QĐ-ĐHM, ngày 20 tháng 1 năm 2020 của Hiệu trưởng về việc điều chỉnh và bổ sung một số định mức trong hoạt động Nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

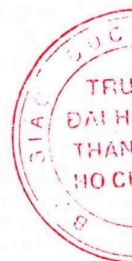
Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐT ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc ban hành Quy chế chỉ tiêu nội bộ của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 1868/BB-ĐHM, ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc Hội đồng xét chọn đề cương “Sinh viên nghiên cứu khoa học” cấp Trường năm học 2020 – 2021;

Căn cứ vào Biên bản số 924/BB-ĐHM, ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc Hội đồng xét giải thưởng cuộc thi “Sinh viên nghiên cứu khoa học” cấp Trường năm học 2020 – 2021 và xét chọn đề tài dự thi các giải ngoài Trường năm 2021;

Xét đề nghị tại tờ trình số 280/HT&QLKH, ngày 31 tháng 05 năm 2021 của Trưởng phòng Phòng Hợp tác và Quản lý Khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:



Điều 1. Phê duyệt danh mục 213 đề tài và cấp học bổng kèm theo cho sinh viên/nhóm sinh viên thực hiện đề tài tham gia cuộc thi “Sinh viên nghiên cứu khoa học” cấp Trường năm học 2020–2021 và thù lao giảng viên hướng dẫn với tổng kinh phí cấp học bổng là 1.219.500.000đồng (Một tỷ hai trăm mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) và thù lao giảng viên hướng dẫn là 501.000.00 (Năm trăm linh một triệu đồng).

Điều 2. Mức cấp học bổng và thù lao giảng viên hướng dẫn cho các đề tài, cụ thể như sau:

✓ Học bổng đợt 1:

1. Cấp học bổng mức 5.000.000đồng/đề tài cho 108 đề tài trong đó có 29 đề tài thuộc Khoa Công nghệ Sinh học, 75 đề tài Khoa Đào tạo Đặc biệt và 04 đề tài Khoa Xây dựng. Tổng số tiền là 540.000.000đ (Năm trăm bốn mươi triệu đồng) (chi tiết theo danh sách đính kèm).
2. Cấp học bổng mức 4.000.000đồng/đề tài cho 17 đề tài thuộc Khoa Xây dựng. Tổng số tiền là 68.000.000đ (Sáu mươi tám triệu đồng) (chi tiết theo danh sách đính kèm).
3. Cấp học bổng mức 3.500.000đồng/đề tài cho 31 đề tài thuộc Khoa Công nghệ Thông tin. Tổng số tiền là 108.500.000đ (Một trăm lẻ tám triệu năm trăm nghìn đồng) (chi tiết theo danh sách đính kèm).
4. Cấp học bổng mức 3.000.000đồng/đề tài cho 57 đề tài thuộc các Khoa Kế toán Kiểm toán, Khoa Kinh tế và Quản lý công, Khoa Luật, Khoa Ngoại ngữ, Khoa Quản trị Kinh doanh, Khoa Tài chính Ngân hàng và Khoa Xã hội học – Công tác xã hội – Đông Nam á. Tổng số tiền là 171.000.000đ (Một trăm bảy mươi một triệu đồng) (chi tiết theo danh sách đính kèm).

✓ Học bổng đợt 2:

Cấp học bổng mức 2.000.000đồng/đề tài cho 166 đề tài lọt vào vòng chung kết. Tổng số tiền là 332.000.000đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu đồng).

✓ Thù lao giảng viên hướng dẫn:

1. Thù lao giảng viên hướng mức 3.000.000đồng/đề tài cho 75 đề tài khoa Đào tạo Đặc biệt. Tổng số tiền là 225.000.000đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng)
2. Thù lao giảng viên hướng mức 2.000.000đồng/đề tài cho 138 đề tài cho các khoa Công nghệ Sinh học, Khoa Công nghệ Thông tin, Khoa Xây dựng, Khoa Luật, Khoa Kế toán – Kiểm toán, Khoa Kinh tế và Quản lý

công, Khoa Ngoại ngữ, Khoa Quản trị Kinh doanh, Khoa Tài chính Ngân hàng và Khoa Xã hội học – Công tác xã hội – Đông Nam á. Tổng số tiền là 276.000.000đồng (Hai trăm bảy mươi sáu triệu đồng).

Nguồn kinh phí hỗ trợ trích từ nguồn quỹ Học bổng, hỗ trợ sinh viên.

Điều 3. Các đơn vị có sinh viên tham gia và các trưởng nhóm sinh viên không tự ý thay đổi chỉ tiêu của Ban Giám hiệu giao. Trường hợp thay đổi hoặc bổ sung về nội dung hoặc kinh phí, các đơn vị và các trưởng nhóm sinh viên phải trình Ban Giám hiệu xem xét và quyết định.

Điều 4. Các Ông (bà) Trưởng phòng Phòng Hợp tác và Quản lý Khoa học, Trưởng phòng Phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Phòng Hành chính Quản trị, Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán, Đoàn Thanh niên – Hội sinh viên, các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên ở điều 01 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- BGH (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT-QLKH

(5) 



HIỆU TRƯỞNG 

Nguyễn Minh Hà



**DANH MỤC PHÊ DUYỆT CẤP HỌC BỔNG THỰC HIỆN ĐỀ TÀI
CUỘC THI "SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC" CẤP TRƯỜNG NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Kèm theo Quyết định số 1206/QĐ-ĐHM, ngày 31 tháng 5 năm 2021)

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
1	Một Số Đóng Góp Cho Phân Tích Sinh Trắc Học Ảnh Tai Người Dựa Trên Thị Giác Máy Tính.	CNTT	Nguyễn Quốc Huy: 1751010049					TS. Trương Hoàng Vinh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
2	Xác Thực Ảnh Mặt Người Dựa Trên Học Sâu.	CNTT	Võ Thị Thanh Kiều: 1751012033					TS. Trương Hoàng Vinh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
3	Nhận Dạng Giới Tính Thông Qua Trích Xuất Đặc Trưng Sâu Từ Ảnh Mặt Người	CNTT	Mai Tường Vi: 1754052101					ThS. Nguyễn Thị Trâm Anh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
4	Phát Triển Hệ Thống Trả Lời Trắc Nghiệm Tiếng Anh Tự Động	CNTT	Võ Đình Huy: 1851010052;	Đỗ Võ Anh Khoa: 1851010057				ThS. Dương Hữu Thành	3,500,000	2,000,000	2,000,000

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
5	Nghiên Cứu Các Nhân Tố Tác Động Đến Tính Hữu Hiệu Của Hệ Thống Kiểm Soát Nội Bộ Tại Các Doanh Nghiệp Trên Địa Bàn Tp. Hcm.	CNTT	Nguyễn Xuân Thuận: 1754050087;	Lương Thành Ngọc: 1754050058				TS. Vũ Quốc Thông	3,500,000	2,000,000	2,000,000
6	Nhận Dạng Bệnh Khối U Não Trên Ảnh Y Tế Bằng Phương Pháp Đặc Trưng Thủ Công Kết Hợp Học Sâu	CNTT	Phạm Hồ Toàn: 1751010162					TS. Trương Hoàng Vinh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
7	Phát Hiện Và Nhận Dạng Người Đo Khuôn Trang Qua Ảnh	CNTT	Đặng Hoàng Nguyên: 1851010083;	Ngô Hồng Thịnh: 1850101129;	Trương Hào Quý: 1851010112			ThS. Nguyễn Thị Trâm Anh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
8	Phân Tích Sự Tương Đồng Trên Ảnh Của Các Cặp Vợ Chồng Bằng Kỹ Thuật Thị Giác Máy Tính	CNTT	Nguyễn Duy Nam: 1751012044					TS. Trương Hoàng Vinh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
9	Xây Dựng Hệ Thống Bán Nội Thất Tích Hợp Gọi Ý Sản Phẩm Và Trả Lời Tin Nhắn Tự Động	CNTT	Nguyễn Thanh Tú: 1751010177:	Trịnh Hoàng Yến: 1751012086				ThS. Dương Hữu Thành	3,500,000	2,000,000	2,000,000

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
10	Ứng Dụng Blockchain Trong Thương Mại Điện Tử	CNTT	Nguyễn Gia Huy: 1751010045					ThS. Nguyễn Thị Trâm Anh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
11	Tiếp Cận Tăng Cường Dữ Liệu Huấn Luyện Dựa Trên Ngữ Cảnh Cho Bài Toán Phân Loại Cảm Xúc Văn Bản.	CNTT	Lý Quốc Dũng: 1851050025;	Ngô Văn Hậu: 1851050043				ThS. Dương Hữu Thành	3,500,000	2,000,000	2,000,000
12	Ứng Dụng Hệ Thống Hoạch Định Nguồn Lực Doanh Nghiệp (ERP) Cho Hoạt Động Bán Lẻ Tại Các Doanh Nghiệp Việt Nam.	CNTT	Nguyễn Thị Kim Quyên: 1754052060;	Hồ Thị Kim Hoa: 1754052021;	Cao Thủy Nguyên: 1754052045			TS. Vũ Quốc Thông	3,500,000	2,000,000	2,000,000
13	Phân Lớp Dựa Trên VGG16 (Classification Based On VGG16)	CNTT	Nguyễn Đăng Khoa: 1751010061					ThS. Nguyễn Chí Thanh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
14	Xây Dựng Ứng Dụng Hỗ Trợ Về An Toàn Giao Thông	CNTT	Lê Trường An: 1751010001;	Hoàng Phạm Minh Trí: 1751010168				ThS. Nguyễn Thị Mai Trang	3,500,000	2,000,000	2,000,000

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
15	Xử Lý Công Thức Toán Học Trên Nền Tảng Web Form	CNTT	Nguyễn Văn Bấy: 1751012088					ThS. Nguyễn Thị Trâm Anh	3,500,000	2,000,000	2,000,000
16	Phát Triển Hệ Thống Trả Lời Tự Động Bài Thi Đọc Hiểu Tiếng Anh	CNTT	Nguyễn Đỗ Trọng: 1851050159;	Phan Văn Trung: 1851050165				ThS. Dương Hữu Thành	3,500,000	2,000,000	2,000,000
17	Đảm Bảo Tính Riêng Tư Trong Khai Phá Dữ Liệu Dựa Trên Nạp Danh Hóa (Privacy – Preserving For Data Mining Based On Anonymization)	CNTT	Nguyễn Trần Nhật Thiện: 1751012068;	Đỗ Nguyên Thanh Tùng: 1751010180				ThS. Võ Thị Hồng Tuyết	3,500,000	2,000,000	2,000,000
18	Phát Triển Các Chức Năng Đảm Bảo Chất Lượng Dịch Vụ Trong Thương Mại Điện Tử	CNTT	Nguyễn Công Quang Minh: 1751010086					ThS. Nguyễn Thị Mai Trang	3,500,000	2,000,000	2,000,000
19	Tìm hiểu kỹ thuật mở rộng truy vấn để truy xuất thông tin tìm kiếm	CNTT	Nguyễn Thị Triệu: 1751010167;	Nguyễn Mạnh Hậu: 1751010034;	Trần Việt Tin: 1751010160;	Trần Nguyễn Ánh: 1751010005		ThS. Dương Hữu Thành	3,500,000	0	2,000,000

12

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
20	Đề Xuất Và Lập Kế Hoạch Triển Khai Hệ Thống ERP – Nghiên Cứu Cụ Thể Tại Công Ty Cổ Phần Thành Thành Công Biên Hòa	CNTT	Võ Văn Thuận: 1754052082;	Trần Văn Hậu: 1754052018;	Nguyễn Tiến Tài: 1754050077			TS. Vũ Quốc Thông	3,500,000	0	2,000,000
21	Xây Dựng Mô Hình Deep Learning Cho Hệ Thống Khuyến Nghị Lọc Cộng Tác	CNTT	Bùi Thế Vinh: 1751040102					ThS. Nguyễn Thị Phương Trang	3,500,000	0	2,000,000
22	Phân Vùng Ảnh Dựa Trên Region Growing (Segmentation Based On Region Growing)	CNTT	Đào Minh Khoa: 1751010060					ThS. Võ Thị Hồng Tuyết	3,500,000	0	2,000,000
23	Mô Hình Markov Ẩn Cho Dự Đoán Lương (Hidden Markov Model For Salary-Prediction)	CNTT	Lê Thị Mỹ Hạnh: 1751012016					ThS. Võ Thị Hồng Tuyết	3,500,000	0	2,000,000
24	Ứng Dụng Thị Giác Máy Tính Trong Công Nghiệp Thời Trang	CNTT	Nguyễn Công Tâm: 1951012112					TS. Trương Hoàng Vinh	3,500,000	0	2,000,000

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
25	Tìm Hiểu Về Web Ngữ Nghĩa, Xây Dựng Ứng Dụng Tự Động Trả Lời Các Câu Hỏi Liên Quan Công Tác Sinh Viên Thông Qua Mạng Xã Hội	CNTT	Bùi Thị Huệ: 1751010042;	Nguyễn Thị Ngọc Ánh: 1854050010				ThS. Nguyễn Thị Phương Trang	3,500,000	0	2,000,000
26	Xây Dựng Mô Hình Deep Learning Dựa Trên Ontology Cho Bài Toán Phân Lớp Dữ Liệu	CNTT	Phạm Thị Hồng Ân: 1851010010;	Trần Minh Khôi: 1851050066				ThS. Nguyễn Thị Phương Trang	3,500,000	0	2,000,000
27	Nghiên Cứu Các Nhân Tố Tác Động Đến Triển Khai Thành Công Hệ Thống Hoạch Định Nguồn Lực Doanh Nghiệp (ERP).	CNTT	Nguyễn Trần Đình Quang: 1754052058;	Nguyễn Thành Luật: 1754050046				TS. Vũ Quốc Thông	3,500,000	0	2,000,000
28	Tìm Hiểu Về Data Mining, Xây Dựng Mô Hình Phân Tích Khách Hàng Tiềm Năng Dựa Trên RFM và thuật toán K-means	CNTT	Trần Phạm Khánh Linh: 1754050040					ThS. Nguyễn Thị Phương Trang	3,500,000	0	2,000,000

STT	Tên đề tài	Khoa	Trưởng nhóm/ MSSV	TV1/ MSSV	TV2/ MSSV	TV3/ MSSV	TV4/ MSSV	CBGV hướng dẫn	Định mức đợt 1 (đồng)	Định mức đợt 2 (đồng)	Thù lao hướng dẫn
29	Website Đặt Vé Phim Online	CNTT	Trần Thanh Sơn: 1751010126					ThS. Nguyễn Thị Trâm Anh	3,500,000	0	2,000,000
30	Đánh Giá Sự Hữu Hiệu Của Hệ Thống Thông Tin Kế Toán Trong Môi Trường ERP.	CNTT	Nguyễn Lê Mỹ: 1754052040;	Phạm Thị Thu Hiền: 1754052019				TS. Vũ Quốc Thông	3,500,000	0	2,000,000
31	Tìm Hiểu Deep Learning, Xây Dựng Hệ Thống Khuyến Nghị Dựa Trên Restricted Boltzmann Machine	CNTT	Hồ Hoàng Hân: 1854050024;	Trần Nguyễn Tuyết Nhung: 1854050077				ThS. Hồ Quang Khải	3,500,000	0	2,000,000